TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2020/HNGĐ- ST;
Ngày: 30/09/2020;
V/v: "*Tranh chấp ly hôn, nuôi con*".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TP. PHAN RANG- THÁP CHÀM, TỈNH NINH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Lê Đình Nguyên

2.Ông Lê Huỳnh Sinh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Châu Nguyễn Đoan Trang – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang- Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Nguyễn Thị Bích Liên - Kiểm sát viên.

Trong ngày 30 tháng 09 năm 2020 tại phòng xử án Toà án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 131/2020/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 05 năm 2020 về việc tranh chấp" *Ly hôn, nuôi con*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2020/QĐXX- ST ngày 28 tháng 08 năm 2020 và quyết định hoãn phiên tòa số 37/2020/QĐST- HNGĐ ngày 15 tháng 09 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Thái Thị N, sinh năm 1987.

Bị đơn: Ông Nguyễn Tường P, sinh năm 1985.

Cùng địa chỉ: Khu phố 1, Phường B, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

(Nguyên đơn có mặt, bị đơn vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Tại đơn khởi kiện, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm nguyên đơn bà bà Thái Thị N trình bày:

Bà và ông Nguyễn Tường P chung sống năm 2008 là hoàn toàn tự nguyện, có tổ chức cưới hỏi, đến năm 2011 vợ chồng làm thủ tục đăng ký kết hôn tại UBND Phường B, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 29 ngày 25 tháng 04 năm 2011.

Vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2017 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông Nguyễn Tường P có có tính vũ phu, chỉ biết chơi bời cờ bạc không lo làm ăn nhưng khi bà nhắc nhở thì ông P lại đánh đập bà. Sự thật đã có lần ông P dùng đá đập lên đầu bà gây thương tích làm bà phải đi điều trị một thời gian dài tại bệnh viện. Vì muốn cho con có đầy đủ cả cha và mẹ nên bà đã cố gắng chịu đựng. Tuy nhiên, bà càng chị đựng thì ông Nguyễn Tường P càng lấn tới nên bà không thể tiếp tục chung sống với ông Nguyễn Tường P và bà đã dẫn con về sống tại nhà cha, mẹ ruột ở Thôn N, xã P, huyện N, tỉnh Ninh Thuận ở từ cuối năm 2017 cho đến nay. Mặc dù, hiện tại ông Nguyễn Tường P không còn chửi bới, đánh đập bà nữa nhưng hai vợ chồng đã sống ly thân khoảng hai năm. Ông Nguyễn Tường P hiện tại đang sống tại khu phố 1, Phường B, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận. Từ khi vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng đến nay, bà và ông Nguyễn Tường P không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống. Bà nhận thấy hôn nhân của vợ chồng không có hạnh phúc, bà và ông Nguyễn Tường P không còn yêu thương nhau, bản thân bà đã hết tình cảm với chồng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Tường P.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Nguyễn Thái Tường V, sinh ngày: 30/06/2009; bà yêu cầu được tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Nguyễn Tường P cấp dưỡng nuôi con. Bà hiện có công việc ổn định nên có đủ khả năng để nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Tường P trong suốt quá trình Toà án thụ lý giải quyết vụ án, cũng như tại phiên toà hôm nay ông Nguyễn Tường P vẫn cố tình không đến Toà án.

** Ý kiến của kiểm sát viên tại phiên tòa sơ thẩm:*

- Về mặt thủ tục tố tụng do Tòa án thực hiện từ lúc thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ đến khi đưa vụ án ra xét xử đều được tiến hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, ông Nguyễn Tường P mặc dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét vẫn tiến hành xét xử vụ án vắng mặt ông Nguyễn Tường P là phù hợp pháp luật. Kiểm sát viên tham gia phiên tòa thống nhất với phần thủ tục tố tụng mà Tòa án thành phố Phan Rang – Tháp Chàm đã thực hiện và không có ý kiến bổ sung hoặc kiến nghị.

- Về phần nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn. Bà Thái Thị N được ly hôn ông Nguyễn Tường P; Giao cho bà Thái Thị N trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên Nguyễn Thái Tường V, sinh ngày: 30/06/2009. Ông Nguyễn Tường P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Thái Thị N không yêu cầu .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng*:* Quan hệ pháp luật của vụ kiện là " Ly hôn, nuôi con", thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, được quy định tại khoản 1, Điều 28 và điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự. Ông Nguyễn Tường P vắng mặt tại phiên tòa hai lần không có lý do. Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự Toà án vẫn tiến hành xét xử vụ án là đúng pháp luật.

[2]. Về quan hệ hôn nhân:

Ông Nguyễn Tường P và bà Thái Thị N chung sống với nhau là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc có đăng ký kết hôn tại ủy ban nhân dân Phường B, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 29 ngày 25 tháng 04 năm 2011. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Về tình trạng hôn nhân: Theo lời trình bày của bà Thái Thị N tại đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án thể hiện: cuộc sống chung của vợ chồng không có hạnh phúc, thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Ông P có có tính vũ phu, chỉ biết chơi bời, cờ bạc không lo làm ăn nhưng khi bà nhắc nhở thì lại đánh đập bà. Từ khi vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng bà và ông P không còn quan tâm đến nhau, mạnh ai nấy sống. Bà và ông P đã sống ly thân khoảng 02 năm nay. Bà nhận thấy hôn nhân của vợ chồng không có hạnh phúc, bà và ông P không còn yêu thương nhau, bản thân bà đã hết tình cảm với chồng nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Nguyễn Tường P.

Tại biên bản xác minh ngày 23/07/2020, Trưởng ban quản lý khu phố 1, phường B thành phố Phan Rang – Tháp Chàm xác nhận: " Vợ chồng ông Nguyễn Tường P và bà Thái Thị N có đăng ký hộ khẩu thường trú và chung sống tại khu phố 1 phường B, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Bà N có trình báo lên Ban quản lý khu phố về việc vợ chồng chung sống không hạnh phúc, vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn nhiều năm nay". Điều đó thể hiện rõ việc mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Nguyễn Tường P và bà Thái Thị N là có thật. Hơn nữa, trong suốt quá trình giải quyết vụ án ông Nguyễn Tường P không có ý kiến gì đối với yêu cầu xin ly hôn của bà Thái Thị N mặc dù Toà án đã thực hiện đúng thủ tục tống đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật về thông báo cho ông Nguyễn Tường P biết để ông Nguyễn Tường P có trách nhiệm:"phải nộp cho Toà án văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu của người khởi kiện và các tài liệu chứng cứ kèm theo" nhưng ông Nguyễn Tường P không chấp hành, chứng tỏ ông Nguyễn Tường P xem thường pháp luật, không có thiện chí đoàn tụ gia đình, gây khó

khăn trong quá trình giải quyết vụ án. Điều này cũng thể hiện ông Nguyễn Tường P không thiết tha gì trong việc bảo vệ hạnh phúc gia đình của riêng mình, từ bỏ các quyền mà pháp luật quy định, kể cả quyền yêu cầu Toà án giải quyết cho vợ chồng đoàn tụ.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mâu thuẫn vợ chồng giữa ông Nguyễn Tường P và bà Thái Thị N đã thật sự gay gắt làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Bà Thái Thị N yêu cầu xin được ly hôn với ông Nguyễn Tường P là có cơ sở, phù hợp với khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Về con chung:

Ông Nguyễn Tường P và bà Thái Thị N có 01 con chung tên: Nguyễn Thái Tường V, sinh ngày: 30/06/2009. Hiện nay con chung đang do mẹ trực tiếp nuôi dưỡng, bà Thái Thị Ng yêu cầu được tiếp tục nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu ông Nguyễn Tường P cấp dưỡng nuôi con. Cháu Nguyễn Thái Tường V, sinh ngày: 30/06/2009 có nguyện vọng xin được ở với mẹ nên Hội đồng xét xử nghĩ nên tiếp tục giao con chung Nguyễn Thái Tường V cho bà Thái Thị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Do bà Thái Thị N không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà Thái Thị N và ông Nguyễn Tường P không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập tới.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016/ UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án; bà Thái Thị N phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1 điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a, khoản 1 điều 39, khoản 4 Điều 147; b khoản 2 Điều 227; Điều 266 Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 56, điều 58, Điều 81, 82,83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/. **Về quan hệ hôn nhân**: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, bà Thái Thị N được ly hôn với ông Nguyễn Tường P

2/.**Về người trực tiếp nuôi con**:

Giao cho bà Thái Thị N tiếp tục trực tiếp nuôi dưỡng 01 con chung tên: Nguyễn Thái Tường V, sinh ngày: 30/06/2009 .

Ông Nguyễn Tường P không phải cấp dưỡng nuôi con chung do bà Thái Thị N không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3/. **Về án phí**: Bà Thái Thị N phải chịu 300.000 đồng (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bà Thái Thị N đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0020758, ngày 10/03/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang-Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (*bà Thái Thị N đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm*);

4/.**Về quyền kháng cáo**: Án xử sơ thẩm công khai, có mặt nguyên đơn bà Thái Thị N. Quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 30/09/2020). Riêng bị đơn ông Nguyễn Tường P vắng mặt, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ .

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Ninh Thuận;*
- *VKSND TP. Phan Rang- Tháp Chàm;*
- *CC THADS TP.Phan Rang-Tháp Chàm;*
- *Các đương sự;*
- *UBND phường Bảo An;*
- *Lưu HS +Án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trịnh Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Trịnh Thị Hồng